| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THỊ XÃ PHÚ MỸ**<br>**TỈNH BÀ RỊA –VŨNG TÀU** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 68/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 28-10-2019
V/v Ly hôn, tranh chấp nuôi con.

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ MỸ, TỈNH BÀ RỊA –VŨNG TÀU**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
- *Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa*: Ông Phạm Xuân Hưng
- *Các Hội thẩm nhân dân*: 1. Ông Nguyễn Bá Thịnh
2. Bà Phan Thị Hiền
- ***Thư ký phiên toà*:** Bà Phan Thu Hiền – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu.
- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ tham gia phiên tòa***: Bà Hoàng Thị Hồng– Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử công khai vụ án thụ lý số 261/2019/TLST-HNGĐ ngày 04/6/2019 về việc *"Ly hôn, tranh chấp nuôi con"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 69/2019/QĐXX-ST ngày 15/10/2019 giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* Bà Lại Thị Kiều D – sinh năm 1993
Địa chỉ: Tổ O, ấp T, xã C, thị xã P, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (Có mặt).

*Bị đơn:* Ông Trần Đình H – sinh năm 1988
Địa chỉ: Tổ U, ấp T, xã C, thị xã P, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Theo đơn khởi kiện ngày 20/5/2019 và quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án bà Lại Thị Kiều D trình bày*:

Bà D và ông Trần Đình H qua một thời gian tìm hiểu thì đi đến hôn nhân, có tổ chức đám cưới và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Châu Pha, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu vào ngày 02/4/2015. Vợ chồng chung sống hạnh phúc được không được bao lâu thì phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, ông H thường xuyên nhậu nhẹt về kiếm chuyện gây gổ với bà D, bà D đã nhiều lần khuyên bảo nhưng không có kết quả, dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi vã, không tìm được tiếng nói chung trong cuộc sống nên đến cuối năm 2016 bà D đã dẫn theo con chuyển về nhà bố mẹ đẻ sinh sống, từ đó bà D và ông H sống ly thân, không ai quan tâm đến nhau. Nay bà D nhận thấy

không còn tình cảm với ông H nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn.

Về con chung: Bà D và ông H có 01 con chung là cháu Trần Đình Gia P, sinh ngày 27/8/2015. Bà Diễm có nguyện vọng trực tiếp nuôi cháu P đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi), không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung bà D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Quá trình tham gia tố tụng ông Trần Đình H trình bày*: Ông H thống nhất về thời gian và điều kiện đăng ký kết hôn như bà D đã trình bày. Ông H xác định vợ chồng chung sống không được bao lâu thì phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, lỗi phần lớn là do ông vì ông ham mê câu cá, thường xuyên nhậu nhẹt làm cho bà D không hài lòng, bà D đã nhiều lần khuyên bảo ông thay đổi nhưng ông vẫn không nghe nên vào cuối năm 2016 bà D đã dẫn theo con về nhà bố mẹ đẻ sống, từ đó ông H và bà D sống ly thân cho đến nay. Đối với yêu cầu khởi kiện ly hôn của bà D thì ông đồng ý.

Về con chung: Ông H thống nhất có 01 con chung như bà D đã trình bày, ông H đồng ý giao cháu P cho bà D trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi), ông H không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung ông H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

***Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ tham gia phiên tòa:***

Hội đồng xét xử, Thẩm phán, Thư ký đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự trong quá trình thụ lý, chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa.

Về việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: Nguyên đơn, bị đơn đã chấp hành đầy đủ quyền, nghĩa vụ theo quy định tại các Điều 70, Điều 71, Điều 72 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Lại Thị Kiều D đối với ông Trần Đình H, về án phí bà D phải nộp theo luật định.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Qua nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, sau khi nghe ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, Tòa án nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các đương sự hiện đang cư trú tại thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu và tranh chấp giữa bà D, ông H là tranh chấp về ly hôn và nuôi con nên thuộc những vụ việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Ông H có đơn xin xét xử vắng mặt nên Tòa án xét xử vắng mặt ông H theo quy định của pháp luật.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa bà Lại Thị Kiều D và ông Trần Đình H là hợp pháp, do cả hai đã tiến hành đăng ký kết hôn theo quy

định của pháp luật tại UBND xã Châu Pha, huyện Tân Thành (nay là thị xã Phú Mỹ), tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu theo giấy chứng nhận kết hôn số 31 quyển số 01 ngày 02/4/2015.

Sau khi cưới bà D và ông H chung sống hạnh phúc không được bao lâu thì phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, ông H thừa nhận do ham chơi nhậu nhẹt không quan tâm đến bà D nên vợ chồng hay cãi vã, bà D đã nhiều lần khuyên bảo ông H thay đổi nhưng không có kết quả nên vào cuối năm 2016 bà D đã cùng con trai về nhà bố mẹ đẻ sinh sống cho đến nay.

Hội đồng xét xử nhận thấy; hiện nay giữa bà D và ông H không còn tình cảm với nhau, mâu thuẫn chính là do ông H không có ý thức xây dựng cuộc sống chung, không còn thương yêu, tôn trọng đối với vợ con dẫn đến cuộc sống vợ chồng căng thẳng, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng tới mức không thể hàn gắn được, nay ông H đồng ý ly hôn với bà D và tại phiên tòa bà D vẫn giữ nguyên yêu cầu được ly hôn với ông H. Vì vậy căn cứ vào các Điều 51, 55 Luật Hôn nhân và gia đình công nhận nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà D và ông H.

[2.2] Về con chung và cấp dưỡng nuôi con: Bà Lại Thị Kiều D và ông Trần Đình H có 01 con chung là cháu Trần Đình Gia P, sinh ngày 27/8/2015; bà D có nguyện vọng trực tiếp nuôi dưỡng cháu P đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi), ông H cũng thống nhất giao cháu P cho bà D trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Vì vậy căn cứ vào khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của bà D và ông H.

Về mức cấp dưỡng nuôi con: Do bà D không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

[2.3] Về tài sản chung và nợ chung: Bà D và ông H thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết vì vậy Tòa án không xem xét.

[3] Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Bà Lại Thị Kiều D có nghĩa vụ phải nộp án phí hôn nhân gia đình là 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng).

*Vì các lẽ trên;*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 51, Điều 55 và các Điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/10/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận đơn khởi kiện của bà Lại Thị Kiều D đối với ông Trần Đình H về việc "Ly hôn, tranh chấp nuôi con".

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Lại Thị Kiều D và ông Trần Đình H thuận tình ly hôn.

- Về con chung và cấp dưỡng nuôi con: Giao cháu Trần Đình Gia P, sinh ngày 27/8/2015 cho bà Lại Thị Kiều D trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi), ông Trần Đình H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Ông Trần Đình H được quyền đến trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.Vì lợi ích mọi mặt của con, khi cần thiết

có thể thay đổi việc cấp dưỡng nuôi con, người trực tiếp nuôi con hoặc có sự thay đổi khác.

2. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Bà Lại Thị Kiều D nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) án phí nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0010005 ngày 04/6/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Bà Lại Thị Kiều D đã nộp đủ án phí.

3. Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, các đương sự có quyền kháng cáo để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xét xử phúc thẩm. (Riêng đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai).

**Nơi nhận:**
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND thị xã Phú Mỹ;
- Chi cục THADS thị xã Phú Mỹ;
- UBND xã Châu Pha;
- Các đương sự ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

***Đã ký***

**PHẠM XUÂN HƯNG**